TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 24-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Huỳnh Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Xuân.

+ Bà Phan Thị Thanh Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mùi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS, ngày 11/4/2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1995, tại huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối 5 thị trấn Núi Th, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 7/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con bà: Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1975. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không.

Tiền sự: Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam với thời hạn 12 tháng. (theo Quyết định số 11/2018/QĐ-TA ngày 21/9/2018 của TAND huyện Núi Thành).

Nhân thân: Ngày 11/01/2011 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi " Trộm cắp tài sản" (Theo Quyết định số 52/QĐ ngày 11/01/2011 của Chủ tịch UBND huyện Núi Thành.

Có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Quang Th**, tên gọi khác: X, sinh năm 1997, tại huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Long B, xã Tam Ngh, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lê Quang Kh (chết) và bà Kiều Thị Ng (1965). Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con đầu.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Tam Nghĩa với thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 05/9/2018 (theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND xã Tam Nghĩa).

Nhân thân:

- Ngày 03/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2016.

- Ngày 27/10/2014 và ngày 27/01/2017, bị Công an xã Tam Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản", ngày 18/03/2015 bị Công an xã Tam Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác", bị cáo chưa chấp hành nộp phạt, đã hết thời hạn bị cáo không bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành các quyết định này nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo không xem đây là tiền sự.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày 19/02/2019.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đinh Văn X, sinh năm 2000, trú tại: thôn 3 xã Trà Đ, huyện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- **Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**:

+ Bà Hồ Thị Th: sinh năm 1982, trú tại: thôn 3, xã Trà Đ, huyện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Thị Hoàng E, sinh năm 1983, trú tại: khối 2 thị trấn Núi T, huyện Núi Th tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Bà Thị Thị Tr, sinh năm 1979, trú tại: thôn Tịnh S, xã T, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp** cho bà Hồ Thị Th và ông Đinh Văn X: Ông Trịnh Văn H là Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 24/9/2018, khi đang chơi games tại quán Internet Tân Cát Hòa thuộc khối 5, thị trấn Núi Th, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Thành C có ý định đi tìm bạn góp tiền để mua ma túy dạng "cỏ Mỹ" để sử dụng nhưng lúc đó C không có xe. Do quen biết từ trước với Đinh Văn X cũng đang chơi games tại quán nên C hỏi mượn xe mô tô BKS: 92V1 – 074.59 của X đang để trước quán. Lúc mượn xe môtô C nói đi lấy đồ tý về trả, X đồng ý rồi giao chìa khóa xe mô tô cho C sử dụng. Sau đó, C chạy xe mô tô xuống nhà Lê Quang Th để rủ Th góp tiền mua ma túy dạng "cỏ Mỹ" về cả hai sử dụng, lúc đó C chỉ còn số tiền 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng), C bảo Th góp thêm 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) nhưng Th không có tiền. C rủ Th đi tìm bạn góp tiền mua "cỏ Mỹ" sử dụng, Th đồng ý sau đó C chạy xe mô tô của X chở Th đi đến khu

vực khối 4, thị trấn Núi Thành, chạy đến khu vực đường ĐT617, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành nhưng không tìm được người để góp mua ma túy dạng "cỏ Mỹ" nên cả hai quay về lại ghé vào cây xăng Quân đội thuộc khối 5, thị trấn Núi Thành để đổ 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) tiền xăng. Sau đó, C và Th tiếp tục chạy xe mô tô xuống khu vực đường biển Rạng tìm bạn góp mua ma túy dạng "cỏ Mỹ" nhưng vẫn không tìm thấy ai nên ghé vào quán nước ở thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa mua 02 chai nước hết 10.000 đồng (mười nghìn đồng) mang xuống ngồi nghỉ tại khu vực đồng ruộng thuộc thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa. Tại đây, do không có tiền nên Th nói với C: "Lúc đổ xăng tao có thấy cái bóp trong cốp xe, mày lại kiểm tra xem có tiền không". C lại mở cốp xe thì thấy 01 cái bóp của X, C cầm cái bóp lại cùng với Th kiểm tra bên trong thấy bóp không có tiền mà có giấy tờ của xe mô tô BKS: 92V1 – 074.59 và giấy tờ tùy thân của X. C và Th bàn bạc với nhau cầm xe này để lấy tiền mua ma túy dạng "cỏ Mỹ" sử dụng. C hỏi Th địa điểm để cầm xe mô tô BKS: 92V1 – 074.59, Th bảo C: "Ra chỗ Anh Thư cầm". Nhưng sợ X đòi lại xe nên C và Th tiếp tục bàn bạc với nhau tìm lý do để thử phản ứng của X, C và Th suy nghĩ một lúc thì Th nói: "giờ nói lý do bị Công an bắt" , C đồng ý, C dặn Th: "Bảo Th vào quán Internet Tân Cát Hòa kêu Xim ra để C nói chuyện thì X sẽ tin hơn". Sau khi bàn bạc thống nhất xong, C điều khiển xe mô tô BKS: 92V1 – 074.59 chở Th đến gần cái Miếu – ngay cuối đường số 2 thuộc khối 5, thị trấn Núi Thành thì dừng lại, C cất giấu xe mô tô BKS: 92V1 – 074.59 sát bên cái Miếu rồi cùng Th đi bộ theo đường hẻm bê tông được khoảng 50m gần tới đường Quốc lộ 1A thì C dừng lại chờ và bảo Th đến quán Internet kêu Xim ra. Ít phút sau thì Thành dẫn Xim ra, thấy C, Xim liền hỏi: "Xe em đâu?", Công trả lời: "Xe em bị Công an bắt rồi, thứ 4 (tức là ngày 26/9/2018) anh lấy xe ra cho". Xim mới hỏi lại C: "Vì sao bị bắt". C trả lời: "Không đội mũ bảo hiểm nên bị Công an bắt". Th vừa chỉ tay ra hướng Bắc vừa nói thêm vào: "Xe em bị C an bắt ở đường 617 ráng 02 bữa nữa tụi anh lấy xe ra cho, xui quá mới đi mà bị bắt rồi". Công dặn Xim rằng: "Đừng có nói cho cô My (chủ quán Internet Tân Cát Hòa) biết sợ cô My nói cho bà ngoại anh (bà ngoại của Công)". Xim nói: "Vậy thứ 4 lấy xe ra nhanh để em về quê". Sau đó Xim quay về lại quán Internet còn Công và Thành đi bộ xuống lấy xe mô tô BKS: 92V1 – 074.59. Công tiếp tục chở Thành đến tiệm cửa hàng xe máy Minh Thùy thuộc khối 2, thị trấn Núi Thành, cả hai bàn bạc thống nhất bán xe mô tô BKS: 92V1 – 074.59 với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho cửa hàng xe máy Minh Thùy. Do cùng chung chủ hộ kinh doanh nên bà Thi Thị Trang (SN: 1979, trú tại thôn Tịnh Sơn, Tam Mỹ Tây, Núi Thành - vừa là nhân viên của tiệm cầm đồ Anh Thư, vừa là nhân viên của cửa hàng xe máy Minh Thùy) đã viết hợp đồng cho C và Th ngay tại quầy giao dịch của tiệm cầm đồ Anh Thư. Ngay sau khi làm hợp đồng xong, C đưa giấy chứng minh nhân dân của mình cho bà Trang và trực tiếp ký vào giấy bán xe. Sau khi nhận tiền từ bà Thi Thị Trang, C và Th thuê xe taxi về quán Gió Cát thuộc thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa uống nước. Sau đó, Th và C không chia số tiền có được từ việc bán xe trên mà Thành và C thay nhau giữ tiền và tiêu xài chung. Trong đó, Th và C có mua ma túy dạng "Cỏ Mỹ" của những người không rõ lai lịch khoảng 5, 6 lần và sử dụng chung rồi cùng tiêu xài cá nhân được khoảng 2, 3 ngày thì hết số tiền trên.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 111/2018-KLGTS ngày 24/10/2018

của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: 01 (một) xe mô tô BKS: 92V1- 074.59, nhãn hiệu: HONDA, số loại: BLADE, màu sơn: Đỏ - đen, đã qua sử dụng, giá trị tài sản là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (Một) xe mô tô BKS: 92V1- 074.59, nhãn hiệu: HONDA, số loại: BLADE, màu sơn: Đỏ - đen, số khung: 364XGY047058, số máy: JA36E0495766, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 92V1-074.59 mang tên chủ xe Hồ Thị Thuận.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm của xe (số khung: 047058, số máy: 0495766) số: 0613473 do Tổng Công ty CP bảo hiểm Bảo Long tại Đà Nẵng cấp ngày 17/7/2017.

- 01 (một) cái ví màu nâu bên trong có các giấy tờ sau: 01 (một) giấy CMND số 206.343.289 do Công an tỉnh cấp ngày 03/11/2018 mang tên Đinh Văn Xim; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mã số: HN2494921211618 do Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam cấp ngày 16/01/2018 mang tên Đinh Văn Xim.

(*Đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu*).

* Phần dân sự:

+ Ông Đinh Văn X và bà Hồ Thị Th đã nhận lại xe mô tô trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Ông Thi Hoàng E - là chủ cơ sở kinh doanh cửa hàng xe máy Minh Thùy và tiệm cầm đồ Anh Thư yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành C và Lê Quang Th bồi thường số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Bị cáo C và Th thống nhất theo yêu cầu của ông E, mỗi bị cáo chịu hoàn trả 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đến nay, bị cáo C đã bồi thường xong còn bị cáo Thành chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Nguyễn Thành C, Lê Quang Th, về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thành C, Lê Quang Th, về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự. Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 18 đến 24 tháng tù tháng tù; xem xét áp dụng điểm a khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang Th từ 12 đến 18 tháng tù. Về dân sự: Yêu cầu HĐXX buộc bị cáo Thành bồi thường cho ông Thi Hoàng E số tiền 2.500.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố và xin Hội đồng xét

xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Thành C, Lê Quang Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Cụ thể như sau: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 24/9/2018, khi đang chơi games cùng với Đinh Văn Xim tại quán Internet Tân Cát Hòa thuộc khối 5, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Thành C hỏi mượn xe mô tô BKS: 92V1-074.59 của anh X để sử dụng và được anh X đồng ý giao xe. Sau khi nhận được xe của X, Nguyễn Thành C điều khiển xe đến gặp Lê Quang Th để tìm bạn góp tiền mua ma túy sử dụng nhưng không tìm được nên cả hai bàn bạc, thống nhất mang xe của X đi bán cho cửa hàng xe máy Minh Thùy tại khối 2, thị trấn Núi Thành với số tiền 5.000.000 đồng, cả hai dùng số tiền trên vào mục đích mua ma túy dạng "cỏ Mỹ" sử dụng và tiêu xài cá nhân hết, dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho X, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

[3] Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của các các bị cáo Nguyễn Thành C, Lê Quang Th đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tội danh và hình phạt được quy tại điểm a khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tài sản hợp pháp của mọi công dân, tổ chức đều được pháp luật công nhận và bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đối với tài sản của tổ chức, công dân đều phải được xử lý nghiêm minh. Các bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do bản chất lười lao động, nghiện ma túy, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động. Bị cáo C đã lợi dụng sự quen biết giữa bị cáo và anh X, bị cáo đã thực hiện hành vi mượn xe mô tô của anh X sau đó rủ rê bị cáo Th cùng dùng thủ đoạn gian dối và bán xe nhằm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những ảnh hưởng đến tài sản của người khác mà còn gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này bị cáo C giữ vai trò chính rủ rê bị cáo Th cùng thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo C phải chịu mức án cao hơn bị cáo Th là phù hợp.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Các bị cáo đều có tiền sự và nhân thân xấu: Bị cáo C đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam với thời hạn 12 tháng và ngày 11/01/2011 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi " Trộm cắp tài sản". Bị cáo Th đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Tam Nghĩa với thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 05/9/2018 và đồng thời ngày 03/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2016; Ngày 27/10/2014 và ngày 27/01/2017, bị Công an xã Tam Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản", ngày 18/03/2015 bị Công an xã Tam Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác", bị cáo chưa chấp hành nộp phạt, đã hết thời hạn bị cáo không bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành các quyết định này nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo không xem đây là tiền sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Công đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Ngoài hình phạt chính, theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về dân sự:

- Anh Đinh Văn X và bà Hồ Thị Th đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Ông Thi Hoàng E yêu cầu mỗi bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Các bị cáo thống nhất bồi thường số tiền này cho ông E và mỗi bị cáo bồi thường cho ông E 2.500.000 đồng. Bị cáo C đã bồi thường xong, bị cáo Th chưa bồi thường. Do vậy, cần buộc bị cáo Thành phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Thi Hoàng E số tiền 2.500.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng và tài liệu đồ vật liên quan đến vụ án gồm: 01 (Một) xe mô tô BKS: 92V1- 074.59, nhãn hiệu: HONDA, số loại: BLADE, màu sơn: Đỏ - đen, số khung: 364XGY047058, số máy: JA36E0495766, đã qua sử dụng. 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 92V1-074.59 mang tên chủ xe Hồ Thị Thuận. 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm của xe (số khung: 047058, số máy: 0495766) số: 0613473 do Tổng Công ty CP bảo hiểm Bảo Long tại Đà Nẵng cấp ngày 17/7/2017. 01 (một) cái ví màu nâu bên trong có các giấy tờ sau: 01 (một)

giấy CMND số 206.343.289 do Công an tỉnh cấp ngày 03/11/2018 mang tên Đinh Văn X; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mã số: HN2494921211618 do Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam cấp ngày 16/01/2018 mang tên Đinh Văn X.

Cơ quan công an huyện Núi Thành đã trả cho các chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[9] Đối với ông Thi Hoàng E và bà Thi Thị Tr không biết rõ tài sản bị can C và Th bán cho mình là tài sản do chiếm đoạt của người khác mà có nên không để cập xử lý.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án đến nay chưa có cơ sở để xác định nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Thành C, Lê Quang Th**, phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành C, 15** ***(Mười lăm)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Quang Th, 12** ***(Mười hai)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 19/02/2019.

Áp dụng: các Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự, Điều 46 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Lê Quang Th phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Thi Hoàng E số tiền 2.500.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Các bị cáo Nguyễn Thành C, Lê Quang Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm bản án để yêu cầu Tòa án tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các cơ quan tiến hành tố tụng*;
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Đinh Thị Huỳnh Lý

Nơi nhận:
-

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đinh Thị Huỳnh Lý

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
-TAND tỉnh Quảng Nam
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐINH THỊ HUỲNH LÝ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Minh Ngọc Phan Thị Thanh Dung Đinh Thị Huỳnh Lý